

HÖC SINH GIỎI CẤP THÀNH PHỐ

Stt	Họ và Tên	Lớp	Môn	Giai	Ghi chú
1	Võ Lê Duy Minh	12CH	Hoa học	Nhat	Chuyen
2	Tröông Minh Quan	12CH	Hoa học	Nhat	Chuyen
3	Phạm Linh Chi	12CH	Hoa học	Nhat	Chuyen
4	Nguyễn Ñỗ Quang Hông	12CH	Hoa học	Nhat	Chuyen
5	Nguyễn Hưng Anh	12CH	Hoa học	Nhat	Chuyen
6	Hoàng Tröông Thanh Xuân	12CH	Hoa học	Nhat	Chuyen
7	Hồ Thò Thanh Trâm	12CH	Hoa học	Nhat	Chuyen
8	Nguyễn Tân Phát	12CH	Hoa học	Nhat	Chuyen
9	Hoàng Duy Minh	12CH	Hoa học	Nhat	Chuyen
10	Phạm Thò Minh Thö	12CH	Hoa học	Nhat	Chuyen
11	Ñình Nguyễn Kiều Loan	12CH	Hoa học	Nhat	Chuyen
12	Trần Thò Ngọc Trâm	12A1	Hoa học	Nhat	Chuyen
13	Nguyễn Hạ Quốc Tài	12B1	Hoa học	Nhat	Chuyen
14	Nguyễn Hiếu Huan	12D1	Lòch số	Nhat	Chuyen
15	Huỳnh Ngọc Phöông Linh	12D1	Lòch số	Nhat	Chuyen
16	Phạm Lê Mỹ Tiên	12CV	Ngö văn	Nhat	Chuyen
17	Võ Thanh Tuyền	12CV	Ngö văn	Nhat	Chuyen
18	Hồ Nguyễn Hoài Nhi	12CV	Ngö văn	Nhat	Chuyen
19	Nguyễn Mỹ Thanh An	12CV	Ngö văn	Nhat	Chuyen
20	Lại Nguyễn Hạ Phöông	12CV	Ngö văn	Nhat	Chuyen
21	Trần Khanh Linh	12CV	Ngö văn	Nhat	Chuyen
22	Lê Trần Thảo Nguyễn	12CV	Ngö văn	Nhat	Chuyen
23	Ly Ñộc Quang	12CV	Ngö văn	Nhat	Chuyen
24	Ñỗ Lê Anh Thö	12D1	Ngö văn	Nhat	Chuyen
25	Lê Thanh Vy	12D1	Ngö văn	Nhat	Chuyen
26	Nguyễn Gia Khang	12CA	Tiếng Anh	Nhat	Không chuyên
27	Ñỗ Ngân Hà	12CA	Tiếng Anh	Nhat	Không chuyên
28	Lê Ngọc Diem	12CA	Tiếng Anh	Nhat	Không chuyên
29	Phung Anh Minh	12CTin	Tin học	Nhat	Không chuyên
30	Nguyễn Quí Vinh Quang	12CTin	Tin học	Nhat	Không chuyên
31	Nguyễn Phúc Thành	12CT	Toán	Nhat	Không chuyên

HÖC SINH GIỎI CẤP THÀNH PHỐ

Stt	Họ và Tên	Lớp	Môn	Giai	Ghi chú
32	Nguyễn Năng Tiên	12A5.1	Toán	Nhất	Không chuyên
33	Huỳnh Nỗc Thành	12CL	Vật lý	Nhất	Không chuyên
34	Tröông Trần Hai Ninh	12CL	Vật lý	Nhất	Chuyên
35	Phạm Mạnh Huy	12CL	Vật lý	Nhất	Chuyên
36	Phạm Thò Thụy Döông	12CL	Vật lý	Nhất	Chuyên
37	Nguyễn Hồng Nỗc	12CL	Vật lý	Nhất	Chuyên
38	Vui Nguyễn Minh Huy	12CT	Vật lý	Nhất	Chuyên
39	Nguyễn Duy Hải	12CH	Hóa học	Nhì	Chuyên
40	Nguyễn Bảo Quốc	12CH	Hóa học	Nhì	Chuyên
41	Döông Hoàng Ngọc An	12CH	Hóa học	Nhì	Chuyên
42	Tröông Diem Quỳnh	12CH	Hóa học	Nhì	Chuyên
43	Phạm Ngô Hồng Thụy	12CH	Hóa học	Nhì	Chuyên
44	Trần Uyên Mỹ	12CH	Hóa học	Nhì	Chuyên
45	Voi Hoài Nhi	12CH	Hóa học	Nhì	Chuyên
46	Nguyễn Ngọc Phöông Oanh	12CH	Hóa học	Nhì	Chuyên
47	Nguyễn Thò Phöông Trang	12A1	Hóa học	Nhì	Chuyên
48	Huỳnh Quốc Bảo Vy	12B1	Hóa học	Nhì	Chuyên
49	Ngô Gia Huy	12B1	Hóa học	Nhì	Chuyên
50	Phạm Thò Ngọc Diem	12D1	Lòch số	Nhì	Chuyên
51	Nguyễn Nhật Thụy Döông	12CV	Ngö văn	Nhì	Chuyên
52	Nguyễn Trần Khanh Duyên	12CV	Ngö văn	Nhì	Chuyên
53	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	12CV	Ngö văn	Nhì	Chuyên
54	Nguyễn Bảo Ngọc	12CV	Ngö văn	Nhì	Chuyên
55	Tiên Cẩm Tú Quyên	12CV	Ngö văn	Nhì	Chuyên
56	Trần Nguyễn Bích Thy	12CV	Ngö văn	Nhì	Chuyên
57	Trònh Thò Bảo Ngọc	12CV	Ngö văn	Nhì	Chuyên
58	Nguyễn Phạm Thảo Quyên	12CV	Ngö văn	Nhì	Chuyên
59	Triệu Gia Uyên	12CV	Ngö văn	Nhì	Không chuyên
60	Voi Nguyễn Thụy Döông	12D2	Ngö văn	Nhì	Không chuyên
61	Phan Thụy Phöông Thảo	12D2	Ngö văn	Nhì	Không chuyên
62	Trần Thò Bảo Trâm	12B1	Sinh học	Nhì	Không chuyên

HỌC SINH GIỎI CẤP THÀNH PHỐ

Stt	Họ và Tên	Lớp	Môn	Giai	Ghi chú
63	Bùi Duy Bình	12B1	Sinh học	Nhì	Không chuyên
64	Phạm Minh Diem	12CA	Tiếng Anh	Nhì	Không chuyên
65	Nghiêm Tra My	12CA	Tiếng Anh	Nhì	Không chuyên
66	Chu Huệ Linh	12CA	Tiếng Anh	Nhì	Chuyên
67	Nguyễn Phöôc Khang	12A4.1	Tiếng Anh	Nhì	Chuyên
68	Le Hoàng Ñác Khoa	12AT.1	Tiếng Anh	Nhì	Chuyên
69	Trần Ñöc Thảo	12D1	Tiếng Anh	Nhì	Chuyên
70	Trần Ngọc Trúc Phöông	12D2	Tiếng Anh	Nhì	Chuyên
71	Khau Ñàng Nhật Minh	12CTin	Tin học	Nhì	Chuyên
72	Tröông Công Trung	12CTin	Tin học	Nhì	Chuyên
73	Nguyễn Phạm Anh Quan	12CL	Vật lý	Nhì	Chuyên
74	Trần Anh Tuấn	12CL	Vật lý	Nhì	Chuyên
75	Tröông Ai Hạnh	12CL	Vật lý	Nhì	Chuyên
76	Phạm Ngọc Anh Linh	12CL	Vật lý	Nhì	Chuyên
77	Hoàng Ngọc Minh Ñöc	12CL	Vật lý	Nhì	Chuyên
78	Phạm Minh Trí	12CL	Vật lý	Nhì	Không chuyên
79	Nguyễn Tân Phát	12A5.1	Vật lý	Nhì	Không chuyên
80	Nguyễn Nam Phú	12CT	Vật lý	Nhì	Không chuyên
81	Đöông Triệu Nghi	12CH	Hóa học	Ba	Không chuyên
82	Nguyễn Ñöc Tài	12CH	Hóa học	Ba	Chuyên
83	Nguyễn Anh Ñàng Khoa	12CH	Hóa học	Ba	Chuyên
84	Le Hoàng My	12CH	Hóa học	Ba	Chuyên
85	Bùi Công Quốc Thái	12CH	Hóa học	Ba	Chuyên
86	Trần Hoàng Khanh Linh	12CH	Hóa học	Ba	Chuyên
87	Nguyễn Văn Kỳ	12CV	Ngöi văn	Ba	Chuyên
88	Nguyễn Ngọc My Linh	12CV	Ngöi văn	Ba	Chuyên
89	Nguyễn Ngọc Nha Thi	12CV	Ngöi văn	Ba	Chuyên
90	Nguyễn Hồng Anh	12CV	Ngöi văn	Ba	Chuyên
91	Le Phung Ñöc Bình	12CV	Ngöi văn	Ba	Chuyên
92	Phan Thanh Nhan	12CV	Ngöi văn	Ba	Chuyên
93	Nguyễn Ngọc Kiều Quyên	12CV	Ngöi văn	Ba	Chuyên

HỌC SINH GIỎI CẤP THÀNH PHỐ

Stt	Họ và Tên	Lớp	Môn	Giai	Ghi chú
94	Nguyễn Trần Tôông Vi	12CV	Ngõ vàn	Ba	Không chuyên
95	Le Nguyễn Hoàng Trinh	12D1	Ngõ vàn	Ba	Không chuyên
96	Nguyễn Anh Khoa	12CA	Tieng Anh	Ba	Không chuyên
97	Phạm Ngọc Khanh Tâm	12CA	Tieng Anh	Ba	Chuyên
98	Tôi Ngọc Phõông	12CA	Tieng Anh	Ba	Chuyên
99	Võ Nõ Gia Tâm	12CA	Tieng Anh	Ba	Chuyên
##	Hồ Vũ Nãi Hai	12CA	Tieng Anh	Ba	Chuyên
101	Le Ngọc Khanh Trần	12CA	Tieng Anh	Ba	Chuyên
##	Bùi Nãng Khoa	12CTin	Tin học	Ba	Chuyên
##	Bùi Thế Sang	12CTin	Tin học	Ba	Chuyên
##	Nguyễn Minh Ngan	12CTin	Tin học	Ba	Chuyên
105	Le Nõc Thuận	12CT	Toán	Ba	Chuyên
##	Nguyễn Ngọc Lan Anh	12CT	Toán	Ba	Chuyên
107	Vũ Ngọc Hải Hà	12CT	Toán	Ba	Chuyên
##	Nguyễn Bảo Khanh	12CT	Toán	Ba	Chuyên
##	Hoàng Văn Minh	12CH	Toán	Ba	Chuyên
110	Lâm Thiên An	12CTin	Toán	Ba	Chuyên
111	Hồ Quốc Bảo	12CL	Vật lý	Ba	Chuyên
112	Trần Lê Mỹ Uyên	12CL	Vật lý	Ba	Chuyên
113	Phạm Vũ Hoàng	12CL	Vật lý	Ba	Chuyên
114	Mai Vũ Quốc Huy	12CL	Vật lý	Ba	Chuyên
115	Phạm Phõông Khanh	12CL	Vật lý	Ba	Chuyên
116	Le Thế Trung	12CL	Vật lý	Ba	Chuyên
117	Võ Phúc An	12CL	Vật lý	Ba	Chuyên
118	Nguyễn Tiên Hưng	12CL	Vật lý	Ba	Chuyên
119	Trần Quốc Huy	12CL	Vật lý	Ba	Không chuyên
##	Nguyễn Duy Nõc	12CL	Vật lý	Ba	Không chuyên
121	Nguyễn Phan Hoàn Châu	12CL	Vật lý	Ba	Không chuyên
122	Ng, Hoàng Minh Phõông	12A1	Vật lý	Ba	Không chuyên
123	Nguyễn Lê Thu Nguyệt	12CT	Vật lý	Ba	Không chuyên